CÔNG TY CP DƯỢC - TBYT ĐÀ NẴNG
(DAPHARCO)
Số: 817/2024/BC-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02, Phan Đình Phùng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3821642 Fax: 0236.3891752
- Vốn điều lệ: 153.493.280.000 đồng
- Mã chứng khoán: DDN (UPCOM)
- Mô hình quản trị công ty: ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	19/2024/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Lương Tâm	Chủ tịch HĐQT	13/02/2023	
3	Đỗ Thành Trung	Thành viên HĐQT không điều hành	27/06/2020	
4	Nguyễn Trung	Thành viên HĐQT điều hành	26/4/2024	
5	Hoàng Trung Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	08/4/2022	
6	Đinh Thị Mộng Vân	Thành viên HĐQT không điều hành	29/06/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Lương Tâm	3/3	100%	
3	Đỗ Thành Trung	3/3	100%	
4	Nguyễn Trung	2/3	100%	Bổ nhiệm TV HĐQT từ ngày

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG
Ký ngày: 30/7/2024 15:19:40

				26/04/2024
5	Hoàng Trung Dũng	3/3	100%	
6	Đinh Thị Mộng Vân	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc ("TGĐ") và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

HĐQT thường xuyên trao đổi qua phần mềm họp trực tuyến, thư điện tử và điện thoại về tình hình triển khai và thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các nghị quyết của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã làm việc với Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ và Công ty kiểm toán độc lập, nhằm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá: Tình hình tài chính, Tính tuân thủ, quản lý rủi ro tại Công ty.

Ngoài ra, HĐQT thường xuyên tiếp nhận các báo cáo, ý kiến của Ban điều hành để điều chỉnh kịp thời hệ thống các quy định, quy chế, phân quyền phê duyệt đảm bảo phù hợp với hoạt động của Công ty, tăng cường tính chủ động cho bộ máy điều hành.

Tại các cuộc họp HĐQT, HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về: tình hình hoạt động của Công ty, các thay đổi, dự báo, kế hoạch của quý tiếp theo và các vấn đề khác có liên quan nhằm để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai.

Theo đánh giá của HĐQT, TGĐ và Ban Điều hành đã nỗ lực và thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao trong 6 tháng đầu năm 2024, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Hệ thống tổ chức, kiểm soát, và quản lý Công ty được duy trì và cải thiện. Các thông tin, báo cáo về hoạt động của Công ty được gửi đến Hội đồng quản trị kịp thời, đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Các tiểu ban HĐQT làm việc theo điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Các Tiểu ban đã tiếp xúc và làm việc với ban điều hành, bộ phận phòng ban liên quan để thu thập thông tin, đánh giá việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐQT, ĐHĐCĐ cũng như tính tuân thủ, quản lý rủi ro của Công ty.

- Tiểu ban Tài chính thực hiện Thẩm định và theo dõi, đánh giá kế hoạch ngân sách và kế hoạch tài chính cho Công ty;

- Tiểu ban Nhân sự nội vụ - Pháp Chế thực hiện đánh giá các mục tiêu trong quản trị nhân sự và công tác nội vụ của Công ty;

- Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã tiếp xúc và làm việc các bên liên quan như Công ty Kiểm toán độc lập soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính, Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ để giám sát các kế hoạch thực hiện và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/2024/QĐ-HĐQT	3/4/2024	Quyết định HĐQT v/v bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Giám đốc Xưởng sản xuất	100%
2	05/2024/NQ-HĐQT	3/5/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
3	09/2024/NQ-HĐQT	3/28/2024	Nghị quyết của HĐQT v/v Điều chỉnh sơ đồ tổ	100%

			chức Công ty	
4	10/2024/QĐ-HĐQT	3/28/2024	Quyết định HĐQT v/v miễn nhiệm Trưởng phòng tài chính - ICT	100%
5	22/2024/NQ-HĐQT	10/5/2024	NQ V/v Bổ sung người đại diện theo pháp luật của Công ty	100%
6	23 /2024/QĐ-HĐQT	10/5/2024	QĐ Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh	100%
7	24/2024/QĐ-HĐQT	12/6/2024	QĐ Về việc thanh lý tài sản công ty	100%

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Yến	Trưởng Ban kiểm soát	27/12/2022	Cử nhân kế toán
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	Thành viên	29/6/2021	Thạc sĩ QTKD
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên	29/6/2021	Thạc sĩ kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Yến	1/1	100%	100%	-
2	Bà Phạm Thị Minh Ngọc	1/1	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	1/1	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc tuân thủ điều lệ công ty và Nghị Quyết ĐHĐCĐ khi HĐQT và Ban điều hành và các thành viên quản lý thực hiện. Kiểm tra giám sát về hoạt động quản lý và thực hiện SXKD tại các chi nhánh, đơn vị.

- Kiểm tra báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo của Ban điều hành về tình hình quản trị và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Ban điều hành tháng, Quý, Năm.

- Kiểm tra, kiểm soát tính tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp định kỳ, họp chiến lược, kế hoạch của công ty, làm việc cùng Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, quản trị thực tế, trao đổi các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa rủi ro.

5. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
21	Ông Nguyễn Trung – Phó Tổng Giám đốc	28/12/1973	Dược sĩ Đại học – CK1, Cử nhân quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm từ ngày 01/08/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trần Thị Ánh Minh	23/02/1976	Cử nhân kế toán	06/07/2020

VI. Đào tạo về quản trị công *ty*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty									

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Megram	Công ty mẹ	0105284398, cấp lần đầu ngày 27/4/2011, Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Nghị quyết số 31/2021/QĐ-HĐQT ngày 27/05/2021 (nội dung ủy quyền TGĐ phê duyệt, thực hiện các Hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ với người có liên quan có giá trị đến 500 triệu đồng)	Giao dịch chia sẻ phí dịch vụ đào tạo giá trị 6.496.658 đồng	+ Giá trị không quá 500 triệu theo thẩm quyền TGĐ

2	Công ty cổ phần Elmich	Công ty con của Công ty cổ phần Megram	0700525789 do Sở KHĐT Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 18/3/2011	Cụm Công nghiệp An Mỹ - Đồn Xá, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	+ Quyết định số 75/2021/QĐ-HĐQT ngày 09/09/2021 (nội dung ủy quyền TGĐ phê duyệt, thực hiện các hợp đồng vay/cho vay với người có liên quan có giá trị đến 10 tỷ đồng).	+ Giao dịch cho vay, tổng giá trị là 18 tỷ đồng. Giá trị gốc vay thu hồi về trong kỳ là 9 tỷ đồng. Lãi cho vay tương ứng: 29.589.041 đồng.	+ 02 lần giao dịch, giá trị mỗi lần 9 tỷ đồng theo thẩm quyền TGĐ phê duyệt.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát: Không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác*: Không*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*: Không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*): Không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:
- Như kính gửi
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 0400187404 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Lương Tâm

Bảng 1: Danh sách người có liên quan của Công ty

(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị bán niên năm 2024 của Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	**NGUYỄN LƯƠNG TÂM**		**Chủ tịch HĐQT**			**13/2/2023**		**Bổ nhiệm ngày 13/2/2023**	
1.1	Nguyễn Trà Giang					13/2/2023			Vợ
1.2	Nguyễn Minh Hà					13/2/2023			Con
1.3	Nguyễn Minh Trí					13/2/2023			Con
1.4	Nguyễn Minh Hải					13/2/2023			Con
1.5	Nguyễn Văn Thiện					13/2/2023			Bố đẻ
1.6	Nguyễn Thị Hằng					13/2/2023			Mẹ đẻ
1.7	Công ty cổ phần Megram					13/2/2023			Phó Tổng Giám đốc
1.8	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng					13/2/2023			Thành viên BKS
2	**ĐỖ THÀNH TRUNG**	**005C066166 (MBS)**	**Thành viên HĐQT**						
2.1	Đỗ Xuân Chiêu								Cha
2.2	Nguyễn Thị Hồng Út								Mẹ
2.3	Lê Đỗ Ngạn								Cha vợ
2.4	Võ Thị Cẩm Thanh								Mẹ vợ
2.5	Lê Vũ Hoài Linh								Vợ
2.6	Đỗ Kim Ngọc								Con
2.7	Đỗ Ngân An								Con
2.8	Đỗ Hùng Sơn								Anh
2.9	Lê Thị Kim Huế								Chị dâu
2.10	Đỗ Xuân Hiếu								Em
2.11	Phạm Lan Hương								Em dâu
2.12	Công ty cổ phần Megram								Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
2.13	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thành viên HĐQT
3	**ĐINH THỊ MỘNG VÂN**		**Thành viên HĐQT**					**Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021**	
3.1	Nguyễn Thị Sơn								Mẹ
3.2	Vũ Minh Hải								Chồng
3.3	Vũ Minh Hiếu								Con trai
3.4	Vũ Hải Đăng								Con trai
3.5	Đinh Tiến Việt								Em trai
3.6	Đinh Thị Thùy Dung								Em gái
3.7	Vũ Quang Hóa								Bố chồng
3.8	Nguyễn Thị Giang								Mẹ chồng
3.9	Nguyễn Thị Linh								Em dâu
3.10	Bạch Công Hà								Em rể
3.11	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Chủ tịch HĐQT
3.12	Công ty cổ phần Megram								Phó Tổng Giám đốc

Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	**HOÀNG TRUNG DŨNG**		**Thành viên HĐQT**			**04/08/2022**		**Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022**	
4,1	Phạm Thị Hoa Hồng					04/08/2022			Vợ
4,2	Hoàng Bảo Sơn					04/08/2022			Con
4,3	Hoàng Minh Triết					04/08/2022			Con
4,4	Hoàng Khánh An					04/08/2022			Con
4,5	Hoàng Trung Thành					04/08/2022			Em trai
5	**NGUYỄN TRUNG**		**Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc**					**Bổ nhiệm TV HĐQT theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2024**	
5,1	Trương Thị Hồng Thanh								Vợ
5,2	Nguyễn Minh Trí								Con
5,3	Nguyễn Minh Triết								Con
5,4	Nguyễn Quí								Bố đẻ
5,5	Trần Thị Khóa								Mẹ đẻ
6	**NGUYỄN THỊ YẾN**		**Trưởng BKS**			**26/12/2022**		**Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 58/2022/NQ-ĐHĐCĐ**	
6,1	Nguyễn Văn Khiệt					26/12/2022			Bố đẻ
6,2	Nguyễn Thị Thơm					26/12/2022			Mẹ đẻ
6,3	Nguyễn Văn Công					26/12/2022			Anh ruột
7	**NGUYỄN THỊ THANH THÚY**		**Thành viên BKS**			29/6/2021			
7,1	Nguyễn Tam Hà					29/6/2021			Chồng
7,2	Nguyễn Thanh Hùng					29/6/2021			Bố đẻ
7,3	Trần Thị Lợi					29/6/2021			Mẹ đẻ
7,4	Nguyễn Vũ Phước					29/6/2021			Em ruột
8	**TRẦN THỊ ÁNH MINH**	**0**	**Kế toán trưởng**						
8,1	Nguyễn Thị Thông								Mẹ đẻ
8,2	Trần Công Minh								Chồng
8,3	Trần Song Bảo Ngọc								Con đẻ
8,4	Trần Công Trí								Con đẻ
8,5	Trần Minh Tú								Em
9	**PHẠM THỊ MINH NGỌC**		**Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS**						
9,1	Phạm Đào Tịnh								Bố đẻ
9,2	Trương Thị Hải Yến								Mẹ đẻ
9,3	Lê Anh Đức								Chồng
9,4	Lê Minh Phúc								Con
9,5	Phạm Văn Hải								Anh ruột
9,6	Phạm Huy Hoàng								Anh ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9,7	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng								Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
9,8	Công ty cổ phần Megram								Người phụ trách QTCT
10	**PHẠM NGỌC HÀ**	**0**	**Người được ủy quyền CBTT**						
10,1	Phạm Xuân Đính								Cha đẻ
10,2	Nguyễn Thị Minh								Mẹ
10,3	Trương Quốc Kỳ								Bố vợ
10,4	Phạm Thị Điểm								Mẹ vợ
10,5	Trương Thị Quỳnh Trang								Vợ
10,6	Phạm Xuân Đông								Anh
10,7	Phạm Thị Tố Nga								Chị
10,8	Lê Hoàng Bảo Ngân								Chị dâu
11	**Công ty mẹ**								
11,1	Công ty cổ phần Megram								Công ty mẹ

Bảng 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(kèm theo Báo cáo tình hình quản trị bán niên năm 2024)

Stt		Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**									
1,0	**NGUYỄN LƯƠNG TÂM**		**Chủ tịch HĐQT**							**Bổ nhiệm ngày 13/2/2023**
1,1	Nguyễn Trà Giang									Vợ
1,2	Nguyễn Minh Hà									Con
1,3	Nguyễn Minh Trí									Con
1,4	Nguyễn Minh Hải									Con
1,5	Nguyễn Văn Thiện									Bố đẻ
1,6	Nguyễn Thị Hằng									Mẹ đẻ
1,7	Công ty cổ phần Megram							7.829.019	51,00%	Phó Tổng Giám đốc
1,8	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng							-	0,00%	Thành viên BKS
2,0	**ĐỖ THÀNH TRUNG**	**005C066166 (MBS)**	**Thành viên HĐQT**					**543.170**	**3,54%**	
2,1	Đỗ Xuân Chiêu									Cha
2,2	Nguyễn Thị Hồng Út									Mẹ
2,3	Lê Đỗ Ngạn									Cha vợ
2,4	Võ Thị Cẩm Thanh									Mẹ vợ
2,5	Lê Vũ Hoài Linh									Vợ
2,6	Đỗ Kim Ngọc									Con
2,7	Đỗ Ngân An									Con
2,8	Đỗ Hùng Sơn									Anh
2,9	Lê Thị Kim Huế									Chị dâu
2,10	Đỗ Xuân Hiếu									Em
2,11	Phạm Lan Hương									Em dâu
2,12	Công ty cổ phần Megram							7.829.019	51,00%	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
2,13	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng							-	0,00%	Thành viên HĐQT
3,0	**ĐINH THỊ MỘNG VÂN**		**Thành viên HĐQT**					-	-	**Bổ nhiệm ngày 29/6/2021**
3,1	Nguyễn Thị Sơn									Mẹ
3,2	Vũ Minh Hải									Chồng
3,3	Vũ Minh Hiếu									Con trai
3,4	Vũ Hải Đăng									Con trai
3,5	Đinh Tiến Việt									Em trai
3,6	Đinh Thị Thùy Dung									Em gái
3,7	Vũ Quang Hóa									Bố chồng
3,8	Nguyễn Thị Giang									Mẹ chồng
3,9	Nguyễn Thị Linh									Em dâu
3,10	Bạch Công Hà									Em rể
3,11	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng							-	0,00%	Chủ tịch HĐQT
3,12	Công ty cổ phần Megram							7.829.019	51,00%	Phó Tổng Giám đốc
4,00	**HOÀNG TRUNG DŨNG**		**Thành viên HĐQT**							**Bổ nhiệm ngày 8/4/2022**
4,10	Phạm Thị Hoa Hồng									Vợ
4,20	Hoàng Bảo Sơn									Con
4,30	Hoàng Minh Triết									Con
4,40	Hoàng Khánh An									Con
4,50	Hoàng Trung Thành									Em trai
5,0	**NGUYỄN TRUNG**		**Thành viên HĐQT, Phó TGĐ**					19.268	**0,10%**	**Bổ nhiệm ngày 26/4/2024**
5,1	Trương Thị Hồng Thanh							3.846	0,02%	Vợ
5,2	Nguyễn Minh Trí									Con
5,3	Nguyễn Minh Triết									Con
5,4	Nguyễn Qui									Bố đẻ
5,5	Trần Thị Khóa									Mẹ đẻ
II	**BAN KIỂM SOÁT**									
1,0	**NGUYỄN THỊ YẾN**		**Trưởng BKS**							**Bổ nhiệm ngày 26/12/2022**
1,1	Nguyễn Văn Khiệt									Bố đẻ
1,2	Nguyễn Thị Thơm									Mẹ đẻ
1,3	Nguyễn Văn Công									Anh trai
2,0	**PHẠM THỊ MINH NGỌC**		**Thành viên BKS**							**Bổ nhiệm ngày 29/6/2021**
2,1	Phạm Đào Tỉnh									Bố đẻ
2,2	Trương Thị Hải Yến									Mẹ đẻ
2,3	Lê Anh Đức									Chồng
2,4	Lê Minh Phúc									Con

Stt		Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2,5	Phạm Văn Hải									Anh ruột
2,6	Phạm Huy Hoàng									Anh ruột
2,7	Công ty cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng							-	0,00%	Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
2,8	Công ty cổ phần Megram							7.829.019	51,00%	Người phụ trách QTCT
3,0	**NGUYỄN THỊ THANH THỦY**		**Thành viên BKS**					**11.066**	**0,07%**	
3,1	Nguyễn Tam Hà									Chồng
3,20	Nguyễn Thanh Hùng									Ba
3,30	Trần Thị Lợi							4.396	0,03%	Mẹ
3,40	Nguyễn Vũ Phước									Em
III	**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**									
1,0	**NGUYỄN TRUNG**	**Đã trình bày tại thông tin HĐQT**	**Phó TGĐ**					**19.268**	**0,10%**	
IV	**KẾ TOÁN TRƯỞNG**									
1,0	**TRẦN THỊ ÁNH MINH**		**Kế toán trưởng**					**20.160**	**0,13%**	
1,1	Nguyễn Thị Thông		Mẹ đẻ							Mẹ đẻ
1,2	Trần Công Minh		Chồng							Chồng
1,3	Trần Song Bảo Ngọc		Con đẻ							Con đẻ
1,4	Trần Công Trí		Con đẻ							Con đẻ
1,5	Trần Minh Tú		Em							Em
V	**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**									
1,0	**PHẠM THỊ MINH NGỌC**	**Đã trình bày tại thông tin BKS**	**Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty, TV BKS**							**Bổ nhiệm ngày 4/2/2021**
VI	**NGƯỜI ĐƯỢC UQ CBTT**									
1,0	**PHẠM NGỌC HÀ**		**Người được UQ CBTT**					-	**0,00%**	
1,1	Phạm Xuân Đỉnh									Cha đẻ
1,2	Nguyễn Thị Minh									Mẹ
1,3	Trương Quốc Kỳ									Bố vợ
1,4	Phạm Thị Điểm									Mẹ vợ
1,5	Trương Thị Quỳnh Trang									Vợ
1,6	Phạm Xuân Đông									Anh
1,7	Phạm Thị Tố Nga									Chị
1,8	Lê Hoàng Bảo Ngân									Chị dâu